Câu 1.

Nghe đoạn văn bản sau và cho biết rừng đước được so sánh với hình ảnh nào?

((Audio))

A.

Dãy trường thành vô tận

B.

Một mê cung bí ẩn

C.

Những ngọn núi hùng vĩ

D.

Một tấm màn mỏng manh

Câu 2.

Đáp án nào dưới đây là cặp từ có nghĩa giống nhau miêu tả chiều rộng?

A.

rộng lớn - nhỏ bé

B.

chót vót - vời vợi

C.

bát ngát - mênh mông

D.

ngoằng ngoẵng - thườn thượt

Câu 3.

Câu nào dưới đây sử dụng sai dấu câu?

A.

Chương trình "Đổi giấy lấy cây" sẽ diễn ra vào thời gian nào?

B.

"Ngày hội trồng cây" của trường sẽ được tổ chức ở đâu?

C.

Các cậu nhớ tắt đèn trước khi ra về nhé?

D.

Cậu có tham gia buổi sinh hoạt câu lạc bộ chiều nay không?

Câu 4.

Hình ảnh nào có thể minh hoạ cho đoạn thơ dưới đây?

Những trưa đồng đầy nắng

Trâu nằm nhai bóng râm

Tre bần thần nhớ gió

Chợt về đầy tiếng chim.

(Nguyễn Công Dương)

A.



B.

A buffalo eating grass under a tree

Description automatically generated

C.

A group of children flying kites on a buffalo

Description automatically generated

Câu 5.

Chủ ngữ "Ông ngoại em" có thể ghép với vị ngữ nào dưới đây để tạo thành câu nêu hoạt động?

A.

là bộ đội đã về hưu

B.

rất hiền và vui tính

C.

đang chăm sóc cây trong vườn

D.

có mái tóc bạc trắng

Câu 6.

Tiếng "đồng" có thể ghép với những tiếng nào dưới đây để tạo thành từ?

A.

trung, liên

B.

hồ, cộng

C.

lễ, giao

D.

hoa, trí

Câu 7.

Câu nào dưới đây sử dụng biện pháp nhân hoá để mô tả hình ảnh sau?

A group of deer grazing in a grassy field next to a waterfall

Description automatically generated

A.

Dòng thác đổ xuống như dải lụa trắng xoá.

B.

Ngọn núi dựng đứng như bức tường thành.

C.

Bầy hươu nhẩn nha gặm cỏ non bên bờ suối.

D.

Tiếng suối chảy róc rách như một bản nhạc.

Câu 8.

Câu văn nào thích hợp để miêu tả khung cảnh thiên nhiên trong đoạn phim dưới đây?

((Video)): Khoi 5/2 - Ôn luyện Trạng Nguyên Tiếng Việt - Khối 5 Năm học 2024 - 2025/4 - Ôn luyện vòng 4 - 2024 - 2025.html

Pause

Play

A.

Buổi sáng, đoàn thuyền đánh cá trở về trong niềm vui ngập tràn.

B.

Ánh hoàng hôn nhuộm đỏ cả một vùng biển phía chân trời.

C.

Đêm về khuya, tiếng sóng rì rào như khúc hát ru biển cả.

D.

Buổi sớm, từng đợt sóng xô đuổi nhau, vỗ bờ rì rào.

Câu 9.

Chọn từ ngữ thích hợp điền vào chỗ trống để hoàn thành đoạn văn sau:

[...] đến bằng những cơn gió heo may se se lạnh, những cơn gió chẳng hề lạnh lẽo cũng không quá nóng nực, chỉ đủ để ta khoác một chiếc áo mỏng mà thôi. Nắng hanh hao vàng dịu như mật ong trải khắp không gian. Bầu trời trong xanh nhẹ nhàng với những đám mây trắng lững lờ trôi.

(Sưu tầm)

A.

Mùa hạ

B.

Mùa thu

C.

Mùa đông

D.

Mùa xuân

Câu 10.

Thành ngữ "Đền ơn đáp nghĩa" có nghĩa là:

A.

Trả lại một cách đầy đủ và nguyên vẹn những gì đã mượn, đã lấy

B.

Trả lại một phần bằng tiền của, một phần bằng tình cảm

C.

Đền đáp công ơn bằng những việc làm cụ thể, thường đối với người có công với cách mạng

D.

Trả lại cho người khác cái có giá trị tương xứng với những thiệt hại mà mình đã gây ra

Câu 11.

Thành ngữ "Chịu thương chịu khó" nói lên phẩm chất nào của người dân Việt Nam?

A.

Ân nghĩa, thuỷ chung

B.

Chăm chỉ, không ngại khó, ngại khổ

C.

Quyết đoán trong suy nghĩ và hành động

D.

Vị tha, giàu đức hi sinh

Câu 12.

Câu nào dưới đây có từ viết sai chính tả?

A.

Mấy em nhỏ reo hò quanh mâm cỗ Trung thu.

B.

Mẹ vừa ra ngoài thì chuông điện thoại reo lên.

C.

Thấy sao băng vụt qua, đám trẻ reo lên vui sướng.

D.

Trên cánh đồng, các bác nông dân đang reo mạ.

Câu 13.

Từ cùng nghĩa nào có thể thay thế cho từ in đậm trong câu dưới đây?

Bình sắp xếp sách vở gọn gàng mỗi khi học bài xong.

A.

ngăn nắp

B.

bừa bộn

C.

luộm thuộm

D.

lộn xộn

Câu 14.

Nghe đoạn thơ sau và điền từ còn thiếu vào chỗ trống:

((Audio))

Những ngôi sao thức ngoài kia

Chẳng bằng mẹ đã thức vì chúng con

Đêm nay con ngủ giấc [[say]]

Mẹ là ngọn gió của con suốt đời.

(Theo Trần Quốc Minh)

Câu 15.

Điền "s" hoặc "x" vào chỗ trống:

[[x]]um vầy

đan [[x]]en

Câu 16.

Điền từ còn thiếu để hoàn thành câu tục ngữ sau:

Đói cho sạch, rách cho [[thơm]] .

Câu 17.

Điền "ch" hoặc "tr" vào chỗ trống để hoàn thành đoạn thơ sau:

Quê hương là cầu [[tre]] nhỏ

Mẹ về nón lá nghiêng [[che]]

Quê hương là đêm [[trăng]] tỏ

Hoa cau rụng [[trắng]] ngoài hè.

(Theo Đỗ Trung Quân)

Câu 18.

Sắp xếp các chữ sau thành từ hoàn chỉnh.

A close up of a card

Description automatically generated

Đáp án: [[lễ phép]]

Câu 19.

Giải câu đố sau:

Để nguyên hạt nhỏ mà cay

Thêm huyền đốn củi đi ngay vào rừng.

Từ thêm huyền là từ [[củi]] .

Câu 20.

Chọn các từ thích hợp trong ngoặc điền vào chỗ trống để hoàn thành đoạn văn miêu tả hình ảnh sau:

A beach with waves and birds flying over it

Description automatically generated

Buổi sáng, mặt trời từ từ nhô lên, chiếu những tia nắng (lấp ló, lấp lánh, leo lét) [[lấp lánh]] xuống bãi cát trải dài. Những đám mây (lê thê, bồng bềnh, lắc lư) [[bồng bềnh]] nhẹ trôi trên bầu trời. Từng con sóng vỗ bờ (róc rách, rón rén, rì rào) [[rì rào]] , những chú chim hải âu chao liệng trên mặt biển.

Câu 21.

Hãy ghép câu ở cột bên trái với nhóm thích hợp ở cột bên phải.

- Để bảo vệ môi trường, các khu dân cư tổ chức tổng vệ sinh. [(Câu có trạng ngữ chỉ mục đích.)]

- Ở miền Trung, người dân thường phải chịu ảnh hưởng từ những cơn bão lớn. [(Câu có trạng ngữ chỉ nơi chốn.)]

- Vào dịp Tết, người dân miền Bắc thường gói bánh chưng. [(Câu có trạng ngữ chỉ thời gian.)]

- Bằng đôi tay khéo léo, các nghệ nhân đã tạo ra những sản phẩm thủ công tinh xảo. [(Câu có trạng ngữ chỉ phương tiện.)]

Cột bên phải:

- Câu có trạng ngữ chỉ thời gian.

- Câu có trạng ngữ chỉ mục đích.

- Câu có trạng ngữ chỉ nơi chốn.

- Câu có trạng ngữ chỉ phương tiện.

Câu 22.

Hãy ghép câu ở cột bên trái với nhóm thích hợp ở cột bên phải.

- "Ngày hội đọc sách" sẽ diễn ra vào thời gian nào? [(Câu hỏi)]

- Các bạn hãy cùng tham gia "Ngày hội đọc sách" với chúng mình nhé! [(Câu khiến)]

- "Ngày hội đọc sách" năm nay thật vui và ý nghĩa! [(Câu cảm)]

- Tớ sẽ tham gia "Ngày hội đọc sách" của trường. [(Câu kể)]

Cột bên phải:

- Câu khiến

- Câu cảm

- Câu kể

- Câu hỏi

Câu 23.

Đọc văn bản sau và ghép nội dung tương ứng ở hai vế với nhau.

Có những cây mùa nào cũng đẹp như cây bàng. Mùa xuân, lá bàng mới nảy trông như những ngọn lửa xanh. Sang hè, lá lên thật dày, ánh sáng xuyên qua chỉ còn là màu ngọc bích. Khi lá bàng ngả sang màu lục, ấy là mùa thu. Sang đến những ngày cuối đông, mùa của lá rụng, nó lại có vẻ đẹp riêng. Những lá bàng mùa đông đỏ như đồng ấy, tôi có thể nhìn cả ngày không chán.

(Đoàn Giỏi)

- Mùa đông, [(lá bàng đỏ như đồng rồi rụng dần.)]

- Mùa hạ, [(lá lên thật dày, ánh sáng xuyên qua chỉ còn là màu ngọc bích.)]

- Mùa thu, [(lá bàng ngả sang màu lục.)]

- Mùa xuân, [(lá bàng mới nảy trông như những ngọn lửa xanh.)]

Cột bên phải:

- lá bàng ngả sang màu lục.

- lá bàng mới nảy trông như những ngọn lửa xanh.

- lá bàng đỏ như đồng rồi rụng dần.

- lá lên thật dày, ánh sáng xuyên qua chỉ còn là màu ngọc bích.

Câu 24.

Hãy ghép các từ ở hai vế để tạo thành cặp từ có nghĩa trái ngược nhau.

- trật tự [(hỗn loạn)]

- cố định [(thay đổi)]

- gìn giữ [(phá huỷ)]

- đơn giản [(phức tạp)]

Cột bên phải:

- hỗn loạn

- phá huỷ

- phức tạp

- thay đổi

Câu 25.

Hãy ghép các từ ở hai vế để tạo thành cặp từ có nghĩa giống nhau.

- nguy nga [(tráng lệ)]

- tỉ mỉ [(kĩ càng)]

- hấp dẫn [(cuốn hút)]

- sung túc [(đủ đầy)]

Cột bên phải:

- cuốn hút

- kĩ càng

- tráng lệ

- đủ đầy

Câu 26.

Hãy ghép nội dung ở hai vế để tạo thành câu có hình ảnh so sánh thích hợp.

- Quả chuối [(như mảnh trăng khuyết cong cong.)]

- Quả cà chua [(như chiếc đèn lồng đỏ chót trong lùm cây.)]

- Quả mít [(như con nhím với bộ áo đầy gai nhọn.)]

- Quả dừa [(như đàn lợn con nằm trên cây cao.)]

Cột bên phải:

- như con nhím với bộ áo đầy gai nhọn.

- như chiếc đèn lồng đỏ chót trong lùm cây.

- như đàn lợn con nằm trên cây cao.

- như mảnh trăng khuyết cong cong.

Câu 27.

Hãy xếp các từ sau vào nhóm thích hợp.

- xúc động

- tức giận

- ca hát

- chạy nhảy

- ăn uống

- hồi hộp

- lo lắng

- phát biểu

Dưới đây là các nhóm:

Động từ chỉ hoạt động [[ca hát || chạy nhảy || ăn uống || phát biểu]], [[ca hát || chạy nhảy || ăn uống || phát biểu]], [[ca hát || chạy nhảy || ăn uống || phát biểu]], [[ca hát || chạy nhảy || ăn uống || phát biểu]]

Động từ chỉ trạng thái [[xúc động || tức giận || hồi hộp || lo lắng]], [[xúc động || tức giận || hồi hộp || lo lắng]], [[xúc động || tức giận || hồi hộp || lo lắng]], [[xúc động || tức giận || hồi hộp || lo lắng]]

Câu 28.

Hãy xếp các từ sau vào nhóm thích hợp.

(Lưu ý: Với các từ không thuộc nhóm nào, em không xếp.)

- hiền hậu

- giảng dạy

- chăm chú

- nghiêm khắc

- trường lớp

- vui tươi

- vì thế

- học tập

- bởi vậy

- thầy cô

- vui chơi

- bạn bè

Dưới đây là các nhóm:

Danh từ [[trường lớp || thầy cô || bạn bè]], [[trường lớp || thầy cô || bạn bè]], [[trường lớp || thầy cô || bạn bè]]

Động từ [[giảng dạy || học tập || vui chơi]], [[giảng dạy || học tập || vui chơi]], [[giảng dạy || học tập || vui chơi]]

Tính từ [[hiền hậu || chăm chú || nghiêm khắc || vui tươi]], [[hiền hậu || chăm chú || nghiêm khắc || vui tươi]], [[hiền hậu || chăm chú || nghiêm khắc || vui tươi]], [[hiền hậu || chăm chú || nghiêm khắc || vui tươi]]

Câu 29.

Hãy xếp các từ sau vào nhóm thích hợp.

- vui đùa

- hát ca

- hồn nhiên

- tìm tòi

- ngây thơ

- trong sáng

- tinh nghịch

- khám phá

Dưới đây là các nhóm:

Từ chỉ đặc điểm của trẻ em [[hồn nhiên || ngây thơ || trong sáng || tinh nghịch]], [[hồn nhiên || ngây thơ || trong sáng || tinh nghịch]], [[hồn nhiên || ngây thơ || trong sáng || tinh nghịch]], [[hồn nhiên || ngây thơ || trong sáng || tinh nghịch]]

Từ chỉ hoạt động của trẻ em [[vui đùa || hát ca || tìm tòi || khám phá]], [[vui đùa || hát ca || tìm tòi || khám phá]], [[vui đùa || hát ca || tìm tòi || khám phá]], [[vui đùa || hát ca || tìm tòi || khám phá]]

Câu 30.

Sắp xếp các tiếng sau thành câu hoàn chỉnh.

- tàng

- Việt

- quan

- tham

- em

- Bảo

- tộc

- Nam.

- Chúng

- học

- Dân

[(Chúng)] [(em)] [(tham)] [(quan)] [(Bảo)] [(tàng)] [(Dân)] [(tộc)] [(Việt)] [(Nam).]